

KIỂM TRA SÀNG LỌC SỰ PHÁT TRIỂN Ở TRẺ SƠ SINH - HÀN QUỐC

(Cho trẻ 14 ~ 15 tháng tuổi)



KIỂM TRA SÀNG LỌC SỰ PHÁT TRIỂN Ở TRẺ SƠ SINH - HÀN QUỐC

(cho trẻ 14~15 tháng)

❖ Đánh dấu vào câu trả lời đúng

Tên của bé		Giới tính:	Người trả lời khảo sát <input type="checkbox"/> Mẹ <input type="checkbox"/> Bố <input type="checkbox"/> Bà <input type="checkbox"/> Ông <input type="checkbox"/> Khác (.....)
Ngày sinh của bé/...../..... Nếu bé sinh non thì ngày dự sinh của bé là:/...../.....		
Thông tin của bố mẹ	Mẹ tuổi	Học lực: <input type="checkbox"/> Đại học <input type="checkbox"/> Cao đẳng <input type="checkbox"/> Bộ học ĐH/ cao đẳng giữa chừng <input type="checkbox"/> Cấp 3 <input type="checkbox"/> Cấp 2
	Bố tuổi	Học lực: <input type="checkbox"/> Đại học <input type="checkbox"/> Cao đẳng <input type="checkbox"/> Bộ học ĐH/ cao đẳng giữa chừng <input type="checkbox"/> Cấp 3 <input type="checkbox"/> Cấp 2
Bé có gặp vấn đề trong phát triển thể chất hay mắc bệnh gì khác không?			<input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Có (Nếu có thì tên bệnh là:.....)

**** Đây là bảng hỏi dành cho bé từ 14-15 tháng tuổi. Nếu bảng hỏi không đúng với tuổi của bé, vui lòng đổi bảng hỏi khác.**

❖ Ở mỗi câu hỏi hãy chọn 1 đáp án trong 4 đáp án. Nếu bạn không chắc bé có hành động nào giống mô tả trong câu hỏi, bạn hãy yêu cầu bé làm hành động đó để quan sát rồi trả lời.

Bé làm rất tốt ③	Bé có vẻ làm được ②	Bé có vẻ không làm được ①	Bé hoàn toàn không làm được ④
------------------	---------------------	---------------------------	-------------------------------

Những câu hỏi dưới đây để đánh giá khả năng của bé.

Đối với những trường hợp bé có thể thực hiện được hành động nhưng vì lý do nào đó bé không làm thì vẫn được xem là "có thể làm được". Ví dụ: bé biết có thể dùng tay để cầm kéo cắt nhưng bé thường không thích cầm kéo; bé có thể xếp lego nhưng vì nhà không có lego hoặc vì bé không thích nên bé không xếp.

Vận động thô




1	Khi bé bỏ tay ra khỏi điểm tựa là đồ vật hay bức tường, bé có thể đứng vững trong 5 giây.	③ ② ① ④	5	Bé có thể tự đi bộ một mình được khoảng 10 bước.	③ ② ① ④
2	Bé có thể vừa đi một tay vừa cầm một món đồ.	③ ② ① ④	6	Bé chuyển từ tư thế đang đứng sang tư thế ngồi xổm mà không cần tựa hay nắm vào bất cứ vật gì.	③ ② ① ④
3	Bé có thể đứng mà không cần bám vào bất cứ thứ gì.	③ ② ① ④	7	Bé chạy nghiêng ngã (nếu bé chạy không bị nghiêng ngã mà chạy thẳng một cách tự nhiên thì bạn có thể đánh dấu vào ô số 3 "Bé làm rất tốt")	③ ② ① ④
4	Nếu bạn nắm 1 tay của bé, bé có thể bước được vài bước (nếu bé có thể tự mình bước đi, bạn có thể đánh dấu vào ô số 3 "Bé làm rất tốt")	③ ② ① ④	8	Bé có thể leo lên bàn hoặc ghế sofa.	③ ② ① ④



❖ Ở mỗi câu hỏi hãy chọn 1 đáp án trong 4 đáp án. Nếu bạn không chắc bé có hành động nào giống mô tả trong câu hỏi, bạn hãy yêu cầu bé làm hành động đó để quan sát rồi trả lời.

Bé làm rất tốt ③	Bé có vẻ làm được ②	Bé có vẻ không làm được ①	Bé hoàn toàn không làm được ④
------------------	---------------------	---------------------------	-------------------------------

Vận động tinh

1	Bé nắm vào quai của cái cốc để cầm cái cốc.	③ ② ① ④	
2	Bé không làm rớt đồ đang cầm trong tay mà đặt xuống từ từ.	③ ② ① ④	
3	Bé lấy một món đồ chơi có bánh xe và đẩy nó lăn về phía trước.	③ ② ① ④	
4	Bé nắm phần trên của cây bút chì màu (Nếu bé giữ giữa hoặc phần dưới của bút chì, bạn đánh dấu và số 3 "Bé làm rất tốt") 	③ ② ① ④	
5	Nếu bạn đưa cho bé một cây bút chì và giấy, bé sẽ nguệch ngoạc hoặc vẽ những đường ngang dọc. 	③ ② ① ④	
6	Bé có thể xếp 2 khối vuông chồng lên nhau. 	③ ② ① ④	
7	Bé có thể lật các trang của cuốn sách (bé lật nhiều trang một lúc cũng được)	③ ② ① ④	
8	Nếu bạn để những vật nhỏ như trái nho khô vào trong cốc, bé sẽ bắt chước làm theo.	③ ② ① ④	

Bé làm rất tốt ③	Bé có vẻ làm được ②	Bé có vẻ không làm được ①	Bé hoàn toàn không làm được ④
------------------	---------------------	---------------------------	-------------------------------

Nhận thức

1	Bé lôi mọi thứ từ trong hộp ra.	③ ② ① ④	
2	Khi người lớn bắt chước một tiếng mà bé vừa nói ra, bé sẽ lặp lại tiếng đó một lần nữa.	③ ② ① ④	
3	Bé nhấn nút trên đồ chơi để tạo ra tiếng động.	③ ② ① ④	
4	Bé chơi với món đồ chơi mà bé thích trong 3-4 phút.	③ ② ① ④	
5	Khi một món đồ chơi bị giấu trước mắt bé bằng cách dùng một chiếc cốc úp lên trên, bé sẽ mở chiếc cốc ra để tìm đồ chơi.	③ ② ① ④	
6	Bé bắt chước vai trò của một người khác (Ví dụ: bé ôm, bế hoặc cho bú bé bú sữa như bố mẹ vẫn hay làm)	③ ② ① ④	
7	Bé có thể lắp đúng các hình đơn giản như hình tròn, hình tam giác, hình vuông vào trong bảng có sẵn.	③ ② ① ④	
8	Nếu bạn không chỉ cho bé mà chỉ yêu cầu bằng lời nói thì bé vẫn mang đồ từ trong phòng ra cho bạn (Ví dụ: "Con vào phòng mang tã ra cho mẹ")	③ ② ① ④	

✦ Ở mỗi câu hỏi hãy chọn 1 đáp án trong 4 đáp án. Nếu bạn không chắc bé có hành động nào giống mô tả trong câu hỏi, bạn hãy yêu cầu bé làm hành động đó để quan sát rồi trả lời.

Bé làm rất tốt ③	Bé có vẻ làm được ②	Bé có vẻ không làm được ①	Bé hoàn toàn không làm được ④
------------------	---------------------	---------------------------	-------------------------------

Ngôn ngữ

1	Nếu bạn không dùng hành động mà chỉ nói những câu ngắn như "cho mẹ đi", "lại đây", "đi thôi", "ăn cơm nào" bé có thể hiểu được.	③ ② ① ④	5	Bạn đặt quả bóng nơi bé có thể nhìn thấy nó và hỏi bé "Quả bóng ở đâu?", bé sẽ hướng mắt về phía có quả bóng.	③ ② ① ④
2	Bé gật đầu để thể hiện ý "bé thích" và lắc đầu để thể hiện "bé không thích"	③ ② ① ④	6	Bé hiểu nghĩa của từ "không" và có thể sử dụng được từ này khi bé không muốn hay không thích.	③ ② ① ④
3	Ngoài từ "mẹ", "bố" bé có thể nói thêm được 1 từ khác trong số những từ bạn dạy bé. (Vd: bé có thể nói những chữ như "nước (nước)", "sua (sữa)" - là những từ có nghĩa nhưng bé phát âm chưa chính xác)	③ ② ① ④	7	Khi bạn yêu cầu bé tìm các đồ vật quen thuộc trong hình như điện thoại, ô tô, sách... bé có thể chỉ đúng đồ vật bạn yêu cầu.	③ ② ① ④
4	Bé có thể phân biệt và gọi đúng bố mẹ: với mẹ bé gọi "mẹ", với bố bé gọi "bố"	③ ② ① ④	8	Khi nghe tên một con vật bé có thể tìm đúng hình vẽ hoặc hình chụp của con vật đó.	③ ② ① ④

Tính xã hội

1	Nếu có người nói "bái bai" và vẫy tay thì bé bắt chước làm theo.	③ ② ① ④	5	Khi bé cần sự giúp đỡ của người lớn, bé sẽ yêu cầu sự giúp đỡ.	③ ② ① ④
2	Bé hành động để thu hút sự chú ý của người lớn (Ví dụ: nếu người lớn giả vờ không nhìn thấy bé thì bé sẽ có "hành động dễ thương" để gây chú ý)	③ ② ① ④	6	Bé đưa một cuốn sách cho người lớn để đọc cho bé nghe.	③ ② ① ④
3	Nếu bạn đưa tay ra và yêu cầu bé đưa cho mình một món đồ chơi, bé sẽ cố gắng đưa nó cho bạn.	③ ② ① ④	7	Bé chào người quen khi được người lớn nhắc chào.	③ ② ① ④
4	Khi bé muốn cho ai đó thấy một hành động hay một món đồ, bé sẽ cố gắng thu hút sự chú ý của người đó.	③ ② ① ④	8	Bé bắt chước người lớn những hành động như lau sàn, trả lời điện thoại hay chải tóc.	③ ② ① ④

Câu hỏi phụ

Có ①	Không ④
------	---------

1	Khi bé đứng hoặc đi bộ, bé không thể đặt lòng bàn chân xuống mà thường xuyên kiễng chân để đi (không tính trường hợp bé chỉ thi thoảng kiễng chân)	① ④	3	Bé không nhìn khi được gọi tên (không tính trường hợp bé có vấn đề về thính giác hay bé đang bận tập trung vào việc khác)	① ④
2	Bé không giao tiếp bằng mắt với người chăm sóc bé (không tính trường hợp bé đang tập trung vào việc khác)	① ④			

BẢNG KẾT QUẢ

(cho trẻ 14 ~ 15 tháng)

Tên của bé		Ngày thực hiện/...../.....
Ngày sinh của bé/...../.....	Nếu bé sinh non thì ngày dự sinh của bé là:/...../.....	
Người trả lời khảo sát	<input type="checkbox"/> Mẹ <input type="checkbox"/> Bố <input type="checkbox"/> Bà <input type="checkbox"/> Ông <input type="checkbox"/> Khác (.....)		

KẾT QUẢ

CÂU HỎI SỐ: LOẠI	1	2	3	4	5	6	7	8	Tổng điểm	Điểm đánh giá của chuyên gia		
										Thấp	TB	Cao
Vận động thô										10	22	24
Vận động tinh										15	20	24
Nhận thức										14	19	24
Ngôn ngữ										10	17	24
Tính xã hội										13	19	24

CÂU HỎI PHỤ

= Có = Không

Câu hỏi số:	1 (M)		2 (S)		3 (S)	
Kết quả	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

ĐÁNH GIÁ

CÁCH TÍNH ĐIỂM

1. Thang điểm được tính như sau:

(Làm tốt = 3 điểm, có vẻ làm được = 2 điểm, có vẻ làm không được = 1 điểm, làm không được = 0 điểm)

2. Tổng điểm mỗi mục được tính bằng cách cộng tất cả điểm của các câu trong mục

3. Dựa vào tổng điểm của từng hạng mục chuyên gia sẽ đưa ra điểm đánh giá và đưa ra các khuyến nghị cụ thể:

- ① Cần đánh giá chuyên sâu
- ② Cần kiểm tra theo dõi
- ③ Bình thường (phát triển như các bạn đồng tuổi)
- ④ Phát triển nhanh

Ngày thực hiện: _____

Người thực hiện: _____ Ký tên